

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Bùi Thị Hạnh

Ông Lưu Xuân Tiến

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tự – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/HSST- QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Q**; Sinh năm: 1972; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi ở: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Con ông Trần Đình B(đã chết); Con bà: Tạ Thị S(đã chết). Có vợ: Đỗ Thị N, sinh năm 1977. Bị cáo có 01 con: sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên bố phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng được miễn trách nhiệm hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020 chuyển tạm giam, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/11/2020, bị cáo đi bộ từ nhà mình ra khu vực cầu Đá Đông thuộc thôn Đồng Quĩ, xã Nam Tiến với mục đích mua heroine về sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua của người đàn ông này 01 gói nhỏ heroine với giá 200.000 đồng, sau đó bị cáo cầm gói heroine đi về nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi bị cáo về đến nhà, mang gói heroine vừa mua được đổ ra mặt bàn ở phòng khách để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Nam Trực làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên mặt bàn phòng khách vị trí bị cáo ngồi có nhiều chất bột dạng cục màu trắng gói vào giấy màu trắng và niêm phong ký hiệu M, bị cáo khai đó là Heroine đổ ra mặt bàn để bản thân sử dụng. Tổ công tác đưa bị cáo cùng vật chứng về trụ sở UBND xã Nam Tiến lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1168/GĐKTHS ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M trưng cầu giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine, khối lượng M: 0,140 gam.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Văn Q từ 14 tháng tù đến 20 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin được đựng trong phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/11/2020; biên bản khám xét ngày 27/11/2020; bản kết luận giám định số

1168/GĐKTHS ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, biên bản ghi lời khai người làm chứng anh Vũ Tuấn D, anh Đỗ Song H.. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 27/11/2020 tại nhà ở của mình, bị cáo đã tàng trữ trái phép 01 gói heroine có khối lượng 0,140 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ heroin để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số heroin là vật mà Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán heroin cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên cơ quan điều tra tách ra để điều tra và xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Trần Văn Q 14(Mười bốn) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày 27/11/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin được đựng trong phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

3.Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000(Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

